TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2019/HS-ST
Ngày 28 - 02 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ích Yên;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Hồng

Ông Nguyễn Văn Đào

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên tòa:

Bà Bùi Thị Bích Thảo - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 28 tháng 02 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2019/TLST-HS, ngày 22 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN THÁI H**, sinh năm: 1993.

Nơi thường trú: Xóm C, xã D, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn M - Sinh năm 1966, con bà: Nguyễn Thị H - Sinh năm 1970; Vợ: Nghiêm Thị H - sinh năm 1995 và có một con sinh năm 2017; Gia đình có 02 anh chị em, bị can là cón thứ hai trong gia đình.

Bị cáo là đảng viên, kết nạp đảng năm 2016. Hồ sơ chưa thể hiện bị cáo đã bị xử lý theo quy định của Điều lệ Đảng cộng sản Việt Nam.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/10/2018 đến ngày 27/10/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Hiện đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt)

- *Người đại diện của bị hại:* Anh Dương Minh G, sinh năm 1971

Nơi thường trú: Xóm N, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Lý Văn Đ, sinh năm 1967

Nơi thường trú: Bản T, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt – Có đơn xin vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

Anh Dương Văn Đ, sinh năm 1972

Nơi thường trú: Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt – Có đơn xin vắng mặt)

Anh Dương Văn L, sinh năm 1977

Nơi thường trú: Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

Chị Dương Thị H, sinh năm 1972

Nơi thường trú: Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ ngày 18/10/2018 Nguyễn Thái H, SN 1993, HKTT: Xóm C, xã D, huyện L, tỉnh Bắc Giang có giấy phép lái xe hạng A1,C số: 240126241884 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 21/8/2015 có giá trị đến ngày 21/8/2020 (là lái xe cho công ty TNHH thương mại và xây dựng C, địa chỉ: xóm L, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Giang) điều khiển xe ô tô tải, BKS 98C-012.99 chở xi măng từ công ty xi măng Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên về tỉnh Bắc Giang theo đường quốc lộ 37, đến km108+650, khu vực đường tròn thuộc xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. H đã điều khiển xe đi ngược chiều quy định, không đi theo hướng chỉ dẫn theo đường tròn để đi về tỉnh Bắc Giang nên đã xảy ra đâm va với xe mô tô BKS 20L3-7199 do Dương Mạnh C, SN 1999, HKTT: xóm N, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên điều khiển đi đúng theo hướng chỉ dẫn của đường tròn, hướng từ thành phố S, tỉnh Thái Nguyên về nhà tại xóm N, xã N. Hậu quả làm Dương Mạnh C tử vong tại chỗ.

Sau khi xảy ra vụ việc Nguyễn Thái H đã đến Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Hậu quả anh Dương Mạnh C bị chết tại hiện trường, các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông bị hư hỏng nhẹ.

Ngay sau khi nhận được tin báo, Cơ quan CSĐT - Công an huyện P đã tổ chức lực lượng tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, khám nghiệm tử thi Dương Mạnh C và khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông theo quy định.

** Kết quả nghiệm hiện trường:*

- Tình trạng hiện trường: Nạn nhân bị chết tại hiện trường, xe mô tô và ô tô dừng tại vị trí cuối cùng sau va chạm và được quần chúng nhân dân bảo vệ.

- Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn tại đường tròn Đ, KM 108+650, Quốc lộ 37 thuộc địa phận xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Mặt đường phẳng được dải nhựa áp phan, có hướng Bắc Giang đi Thái Nguyên. Đường tròn Đ có bán kính 17,5 mét.

- Lấy cột mốc H6/108 và cột đèn ở tâm đường tròn Đ làm điểm mốc. Lấy cạnh ngoài của mép đường tròn Đ là mép đường chuẩn để đo tâm các vị trí theo đường vuông góc vào mép đường.

- Vị trí số (01) trên sơ đồ hiện trường là tâm (cột đèn ở tâm đường tròn Đ).

- Vị trí số (02) trên sơ đồ hiện trường là xe mô tô biển số 20L3-7199, xe bị đổ bên phải theo chiều xe (xe bị quay ngược lại so với chiều đường). Đo từ tâm trục bánh xe trước vào mép ngoài của đường tròn Đ là 5,4 mét. Đo từ tâm trục bánh xe sau vào mép ngoài của đường tròn Đ là 5,1 mét.

- Vị trí số (03) trên sơ đồ hiện trường là vết cà trượt trên mặt đường có hướng ngược lại chiều đường Bắc Giang đi Thái Nguyên. Đo từ điểm đầu của vết cà trượt vào mép ngoài của đường tròn Đ là 3,85 mét. Điểm cuối của vết cà nằm tại vị trí bàn để chân trước bên phải của xe mô tô (02). Vết cà (03) có kích thước (7,0x0,01)mét.

- Vị trí số (04) trên sơ đồ hiện trường là vùng mảnh nhựa vỡ trên mặt đường có kích thước (9,0x4,0)mét nằm rải rác từ điểm đầu vết cà trượt (03) đến vị trí bánh sau của xe mô tô (02).

- Vị trí số (05) trên sơ đồ hiện trường là nạn nhân Dương Mạnh C, mặc áo màu xanh, quần màu tím than, nằm ngửa, đầu nạn nhân chếch hướng mép đường bên phải hương Bắc Giang - Thái Nguyên. Đo từ đỉnh đầu nạn nhân đến mép ngoài của đường tròn Đ là 7,70 mét. Đo từ vị trí giữa thắt lưng của nạn nhân vào mép ngoài của đường tròn Đ là 7,10 mét. Đo từ vị trí giữa thắt lưng của nạn nhân đến tâm trục bánh sau của xe mô tô (02) là 2,10 mét.

- Vị trí số (06) trên sơ đồ hiện trường là xe ô tô tải biển số 98C-012.99 dừng ở phần đường hướng Thái Nguyên đi Bắc Giang, đầu xe chỉ hướng đi Bắc Giang. Đo từ tâm trục bánh xe trước bên phải vào mép đường bên phải hường Thái Nguyên đi Bắc Giang là 1,10 mét. Đo từ tâm trục bánh xe sau bên phải vào mép đường bên phải hướng Thái Nguyên đi Bắc Giang là 1,60 mét. Đo từ tâm trục bánh xe trước bên trái của xe vào mép ngoài của đường tròn Đ là 44,0 mét.

- Vị trí số (07) trên sơ đồ hiện trường là vết mài trượt trên mặt đường có hướng ngược lại chiều đường Bắc Giang đi Thái Nguyên. Tại đây có bám dính nhiều vật chất hữu cơ. Vết mài trượt có kích thước (1,50x0,40)mét. Đo từ điểm đầu vết mài vào cạnh ngoài của đường tròn Đ là 7,20 mét. Điểm cuối của vết mài nằm tại vị trí lưng của nạn nhân (05).

- Vị trí (08) trên sơ đồ hiện trường là biển báo hiệu nguy hiểm giao nhau theo vòng xuyến. Đo từ chân cột biển báo hiệu đến điểm đầu vết cà (03) là 83,0 mét.

Đo khoảng cách:

- Đo từ vị trí tâm trục bánh trước bên trái bánh xe ô tô (06) đến tâm cột mốc H6/108 là 22,0 mét.

- Đo khoảng cách tâm trục bánh trước của xe (02) đến tâm trục bánh trước bên trái của xe (06) là 44,60 mét.

** Kết quả khám nghiệm phương tiện là xe ô tô tải biển số 98C-012.99:*

- Về giấy tờ của phương tiện:

+ 01 giấy phép lái xe số 240126241884 mang tên Nguyễn Thái H, SN 11/10/1993 HKTT: Xóm C, xã D, huyện L, tỉnh Bắc Giang, hạng C, có giá trị đến 21/8/2020 do sở giao thông vận tải Bắc Giang cấp ngày 21/8/2015.

+ 01 đăng ký xe ô tô mang số 017968 mang tên Công ty TNHH TM & XD C, địa chỉ: Xóm L, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Giang, BKS: 98C-012.99, nhãn hiêu T, màu sơn xanh, số máy 00776 do phòng CSGT Bắc Giang cấp ngày 15/8/2016.

+ 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, biển đăng ký: 98C-012.99, nhãn hiệu T do trung tâm đăng kiểm xe cơ giới số 98-020 Bắc Giang cấp có giá trị đến 31/7/2019.

+ 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 80220355 có thời hạn từ 14/8/2018 đến 14/8/2019 của Công ty bảo hiểm Pjico.

- Dấu vết để lại trên phương tiện:

+ 01 xe ô tô, BKS 98C-012.99, nhãn hiệu T, màu sơn xanh, số máy 00776.

+ Miếng ốp nhựa bên phải phía trước đầu xe dưới chân gương bị nứt vỡ, có kích thước (30,0 x 10)cm, cạnh dưới bị móp méo không rõ hình thù và bị đẩy cong từ trước về sau, đo điểm móp méo thấp nhất khi xe dựng thẳng là 110cm.

+ Góc dưới của mặt nạ ốp bên phải bị mài xước.

+ Phía bên phải ba đờ sốc trước bị bung bật móp méo từ trước về sau, từ ngoài vào trong, khoảng kích thước (50x40)cm.

+ Cụm đèn tín hiệu bên phải bị bung bật khỏi vị trí ban đầu.

+ Cụm đèn chiếu sáng phía trước bên phải bị bung bật khỏi vị trí ban đầu.

+ Bàn để chân lên xuống bên phải bị đẩy cong từ trước về sau, từ ngoài vào trong.

+ Đầu phía dưới cánh cửa xe bên phải bị móp méo, bong chóc phần sơn trên bề mặt, trong khoảng kích thước (18x10)cm.

+ Đầu chắn bùn phía trước bên phải bị bong chóc phần sơn trên bề mặt, kích thước (18x2)cm.

- Tình trạng an toàn kỹ thuật của phương tiện: Khám nghiệm các dấu vết để lại bên ngoài phương tiện: Hệ thống côn, ga, phanh, đồng hồ hoạt động bình thường; 04 bánh xe còn đủ hơi.

** Kết quả khám nghiệm phương tiện là xe mô tô biển số 20L3-7199:*

- Về giấy tờ của phương tiện là: 01 đăng ký xe mô tô số 0003743 mang tên chủ xe Lý Văn Đ, SN 1967, HKTT: Bản T, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, biển số 20L3-7199, do phòng CSGT - Công an tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 28/3/2006.

- Dấu vết để lại trên phương tiện:

+ Xe mô tô BKS: 20L3-7199, số máy 610021, nhãn hiệu FERVOR, loại xe: nam, màu sơn: đen.

+ Trục nối đầu xe tay nắm phía trước bật khỏi vị trí ban đầu, vỡ toàn bộ cụm đèn chiếu sáng phía trước.

+ Tay côn phía trước bên trái bị bật khỏi vị trí cố định.

+ Hệ thống đồng hồ bị móp méo và bật khỏi vị trí cố định.

+ Bình xăng xe bị bật rời khỏi vị trí cố định.

+ Bánh xe trước bị lệch về bên phải.

+ Bàn để chân phía trước bên phải bị cong vênh từ dưới lên trên, điểm thấp nhất cách vị trí mặt đất là 39cm khi xe được dựng thẳng không tải.

+ Bàn chân phanh sau bị mài xước dài 03cm.

+ Cần số của xe bị cong vênh vào phía trong thân xe.

+ Bàn để chân phía sau bên phải bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu.

+ Chắn bùn phía sau nứt vỡ khỏi vị trí ban đầu.

+ Phần cuối của ống xả bị mài xước kim loại trong khoảng kích thước (6,0x6,0)cm.

+ Đầu tay nắm phía trước bên phải bị mài xước, móp méo.

- Tình trạng an toàn, kỹ thuật của phương tiện: Hệ thống dây điện, còi, đèn, xi nhan, côn, phanh bị đứt và bung bật khỏi vị trí ban đầu, 02 bánh xe còn hơi.

** Kết quả khám nghiệm tử thi Dương Mạnh C:*

- Chiều dài tử thi 1,60m; thể tạng trung bình; tình trạng tử thi: khô lạnh.

- Dấu vết để lại trên tử thi:

+ Mũi, miệng có dịch bọt màu đỏ chảy ra.

+ Vùng trán bên phải có vết rách da cơ, kích thước (02x1,5)cm.

+ Môi trên và mũi có vết rách da cơ, kích thước (06x02)cm.

+ Tổ chức da và cơ toàn bộ vùng bụng bị dập nát.

+ Mặt trước đùi bên trái bị xây xát da, kích thước (16x12)cm.

+ Dập nát tổ chức da và cơ toàn bộ vùng mông, vùng hạ nang.

+ Dập gãy xương đốt sống từ D10 xuống đến xương cùng.

+ Vỡ phức tạp xương cánh chậu trái và phải.

+ Gãy phức tạp xương đùi trái và xương đùi phải.

+ Gãy phức tạp xương cánh tay bên trái và xương cẳng tay bên phải.

+ Dập nát toàn bộ tổ chức nội tạng trong ổ bụng

Ngày 18/10/2018, Cơ quan CSĐT – Công an huyện P ra Quyết định trưng cầu giám định số 189 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên giám định nguyên nhân chết của tử thi Dương Mạnh C, sinh năm 1999, HKTT: Xóm N, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 1150/KLGĐ-PC09 ngày 25/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Gãy phức tạp các xương cánh tay trái, cẳng tay phải. Gãy phức tạp xương đùi hai bên, vỡ phức tạp xương cánh chậu hai bên. Gãy xương đốt sống, dập nát toàn bộ các tạng trong ổ bụng.

Nguyên nhân chết: Dương Mạnh C, sinh năm 1999, HKTT: Xóm N, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên bị tai nạn giao thông gây tổn thương đa chấn thương, dập gãy các xương đốt sống, xương chậu hai bên, dập nát các tạng ổ bụng, sốc đa chấn thương dẫn đến chết.

Ngày 30/10/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Fervor BKS: 20L3-7199 và chiếc xe ô tô BKS: 98C-01299 để xác định giá trị thiệt hại do tai nạn gây ra. Tại bản kết luận định giá tài sản số 274, ngày 06/11/2018 và số 106 ngày 30/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện P kết luận: Chiếc xe mô tô BKS: BKS: 20L3-7199 thiệt hại là 800.000 đồng và chiếc xe ô tô BKS: 98C- 01299 thiệt hại là 1.250.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS-PB ngày 22/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên truy tố các bị cáo: Nguyễn Thái H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Thái H từ 18 đến 24 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng.

Về dân sự: Sau khi vụ việc xảy ra Nguyễn Thái H đã tự nguyện hỗ trợ cho gia đình anh Dương Mạnh C số tiền như sau: Tiền mai táng phí 20.000.000 đồng; Tiền sửa xe mô tô là 5.000.000 đồng; Tiền bồi thường tổn thất tinh thần là 200.000.000 đồng. Tổng số tiền mà gia đình bị hại đã nhận được là 225.000.000 đồng. Gia đình anh C đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm, có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Thái H.

Đối với thiệt hại của xe mô tô BKS: 20L3-7199 của người bị hại, Nguyễn Thái H đã khắc phục cho gia đình bị hại số tiền 5.000.000 đồng và xe ô tô BKS 98C-01299 bị hư hỏng nhẹ nên chủ phương tiện tự sửa chữa khắc phục và không có yêu cầu đề nghị gì.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô BKS: 20L3-7199 qua xác minh làm rõ nguồn gốc xe là của anh Lý Văn Đ, sinh năm 1967, trú tại Bản T, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Hiện anh Đ đã bán chiếc xe trên cho một người không nhớ tên, tuổi địa chỉ; 01 xe ô tô tải BKS: 89C- 01299 là của Công ty TNHH và xây dựng C. Quá trình giải quyết vụ án cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã trả lại cho các chủ sở hữu quản lý, sử dụng và không có yêu cầu đề nghị gì.

Buộc bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chấp hành pháp luật tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc xét xử vắng mặt người tham gia tố tụng: Tại phiên toà sơ thẩm, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Ông Đ) và những người làm chứng trong vụ án (là anh Đ, anh L, chị H) đều có lý do và bị cáo và Người đại diện của bị hại không có ý kiến gì về sự vắng mặt của họ, Hội đồng xét xử thấy việc vắng mặt những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết khách quan, toàn diện của vụ án, vì vậy quyết định xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố và phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để khẳng định:

Khoảng 4 giờ ngày 18/10/2018, Nguyễn Thái H có giấy phép lái xe hạng C theo quy định, điều khiển xe ô tô BKS: 98C- 01299 chở xi măng từ Công ty xi măng Q, tỉnh Thái Nguyên về Bắc Giang theo QL 37. Khi về đến khu vực đường tròn thuộc km 108 + 650 xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, H đã điều khiển xe đi ngược chiều quy định, không đi qua vòng xuyến để đi về hướng Bắc Giang, dẫn đến việc đâm va với xe mô tô BKS: 20L3-7199 do anh Dương Mạnh C điều khiển đi ngược chiều theo đúng hướng đi của anh C. Hậu quả xảy ra, anh C đã bị bánh xe ô tô của H chèn qua người gãy phức tạp các xương cánh tay trái, cẳng tay phải, gãy phức tạp xương đùi hai bên, vỡ phức tạp xương cánh chậu hai bên. Gãy xương đốt sống, dập nát toàn bộ các nội tạng trong ổ bụng dẫn đến chết, các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông bị hư hỏng nhẹ, thiệt hại là 2.050.000 đồng.

Hành vi điều khiển phương tiện giao thông đường bộ nêu trên của Nguyễn Thái H đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ:

"1. Người tham gia giao thông phải ... đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ".

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử thấy hành vi của Nguyễn Thái H đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do vậy, Hội đồng xét xử kết luận Nguyễn Thái H đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Nội dung Điều 260 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác.....thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) Làm chết người;

....

2. ...".

[4]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn của các phương tiện tham gia giao thông trên đường bộ cũng như sự an toàn về tính mạng, sức khỏe và tài sản của người tham gia giao thông. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn, hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của người bị hại; Đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[7]. Căn cứ áp dụng hình phạt và biện pháp cải tạo đối với bị cáo: Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử thấy bị cáo là có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, đồng thời bị cáo có nghề nghiệp ổn định và nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần có một mức án phù hợp với nhân thân tính chất mức độ tội phạm do bị cáo gây ra và không cần thiết áp dụng biện pháp cải tạo cách ly đối với bị cáo mà có thể áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách là cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe phòng ngừa chung và thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật nhà nước ta.

Trong trường hợp Người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự, bị cáo sẽ phải chịu hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, Nguyễn Thái H đã tự nguyện bồi thường cho Người đại diện của bị hại (là anh Dương Minh G) với số tiền như sau: Tiền mai táng phí 20.000.000 đồng; Tiền sửa xe mô tô là 5.000.000 đồng; Tiền bồi thường tổn thất tinh thần là 200.000.000 đồng. Tổng số tiền mà gia đình bị hại đã nhận được là 225.000.000 đồng. Gia đình người bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì khác.

Đối với thiệt hại của xe mô tô BKS: 20L3-7199 của người bị hại, Nguyễn Thái H đã khắc phục cho gia đình bị hại số tiền 5.000.000 đồng và xe ô tô BKS 98C-01299 bị hư hỏng nhẹ nên chủ phương tiện tự sửa chữa khắc phục và không có yêu cầu đề nghị gì, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Hội đồng xét xử thấy việc bị cáo và Người đại diện của bị hại đã thỏa thuận được với nhau như nêu trên là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định tại Điều 584, 585, 591 và 601 của Bộ luật dân sự do đó cần được ghi nhận.

[9]. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đã được xử lý trong quá trình điều tra đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[10]. Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và biện pháp cải tạo là phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[11]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12]. Về quyền kháng cáo: Thông báo cho Bị cáo; Bị hại; Người đại diện của bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ pháp luật áp dụng:

- Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

- Điều 584, 585, 591, 601 của Bộ luật dân sự.

- Khoản 2 Điều 136; Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt chính: Xử phạt

Nguyễn Thái H **18** (Mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **36** (Ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 28 tháng 02 năm 2019)

Giao bị cáo Nguyễn Thái H cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện L, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo (bị cáo Nguyễn Thái H) cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận về việc bị cáo Nguyễn Thái H về việc bồi thường cho gia đình bị hại (Đại diệp hợp pháp là anh Dương Minh G) với toàn bộ thiệt hại được xác định thành tiền 225.000.000đ (Hai trăm hai mươi lăm triệu đồng). Xác nhận bị cáo đã bồi thường xong.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Thái H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp sung quỹ Nhà nước.

5. Thông báo quyền kháng cáo: Có mặt bị cáo (Nguyễn Thái H); Người đại diện của bị hại (anh Dương Minh G), báo cho những người này biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (Là anh Lý Văn Đ), báo cho những người này biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Phú Bình;
- Cơ quan điều tra CA huyện Phú Bình;
- CQTHAHS Công an huyện Phú Bình;
- CC T.H.A DS huyện Phú Bình;
- Bị cáo; ĐD của bị hại; Người có QLLQ;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ích Yên